

Số: 214/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2019 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019 (Tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá VII)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2016-2021; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019; Nghị quyết số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019.

Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2019 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh với các nội dung sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2019

1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ

Triển khai các hoạt động 6 tháng đầu năm 2019, HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ban hành Chương trình công tác năm 2019, trong đó cụ thể hóa các nhiệm vụ của Thường trực, các ban và Văn phòng HĐND tỉnh.

Nhìn chung, HĐND tỉnh đã hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian và chất lượng công việc, đồng thời cùng với toàn tỉnh phấn đấu đạt và vượt một số chỉ tiêu đã đề ra trong 6 tháng đầu năm 2019¹.

2. Công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh

Triển khai công tác chuẩn bị kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII đúng quy định pháp luật, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức họp liên tịch với UBND, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan tư pháp, thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp thứ 10, bao gồm xem xét và cho ý kiến vào 41 báo cáo, đề án, tờ trình và dự kiến thông qua 21 nghị quyết².

¹ Cụ thể như: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2019 (GSS2010) ước tính đạt 9.780 tỷ đồng, tăng 6,79% so với cùng kỳ năm 2018; Tạo việc làm mới cho 7.569 lao động, bằng 72% kế hoạch năm 2019 (là trên 10.500 lao động) và tăng 13,53% so với cùng kỳ năm 2018; Duy trì huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,8%; tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 96%.

² NQ về tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 6 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh 6 tháng cuối năm 2019; kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa VII; Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020; hỗ trợ khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; chấp thuận chủ trương đầu tư, chủ trương thu hồi đất để triển khai các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng vào các mục đích khác 6 tháng đầu năm 2019 đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất; Quy định mức giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các

Tiếp tục đổi mới phương thức cung cấp tài liệu kỳ họp cho đại biểu thông qua Trang thông tin điện tử của HĐND, hướng tới kỳ họp không giấy. Đề cao trách nhiệm của đại biểu HĐND trong việc thực hiện nhiệm vụ, cụ thể trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tổ đại biểu và chuẩn bị nội dung thảo luận, chất vấn tại kỳ họp.

3. Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh

3.1 Tổ chức các phiên họp Thường trực HĐND

Thường trực HĐND tỉnh tổ chức 4 phiên họp định kỳ (từ phiên họp thứ 28 đến phiên họp thứ 31), tập trung giải quyết các nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định.

Tại các phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh đã tập trung thảo luận quyết định nhiều vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền và giải quyết các nhiệm vụ phát sinh giữa 02 kỳ họp. Đối với những nội dung phức tạp, cần thời gian nghiên cứu, thẩm tra, Thường trực HĐND tỉnh giao các ban HĐND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, khảo sát, trình Thường trực báo cáo thẩm tra, làm cơ sở để Thường trực HĐND tỉnh xem xét và quyết định. Cụ thể như đối với vấn đề chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích khác năm 2019, để đảm bảo quy trình, thủ tục và sự cần thiết của chuyển đổi mục đích sử dụng đất, Thường trực HĐND tỉnh giao Ban KTNS HĐND tỉnh thẩm định các văn bản do UBND và các cơ quan liên quan gửi đến, trình các thành viên trong Thường trực HĐND tỉnh thống nhất và gửi thông báo đến các cơ quan triển khai thực hiện³.

Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành 04 nghị quyết⁴ nhằm kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh giữa 02 kỳ họp, các nghị quyết đều đảm bảo đúng quy trình, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn địa phương.

3.2 Các hoạt động giữa hai kỳ họp

- Tổ chức Hội nghị tập huấn cho đại biểu HĐND tỉnh Quảng Trị năm 2019 về các chuyên đề: quản lý tài chính công, quản lý nợ công; giám sát nợ công của đại biểu HĐND tỉnh; thực trạng và giải pháp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo với sự tham gia của một số bộ, ngành Trung ương và địa phương. Hội nghị đã trang bị kiến thức chuyên môn, kỹ năng giám sát nhằm giúp đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình.

huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND về quy định một số chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ, thu hút và tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2020 và Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013; quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đặt tên, đổi tên đường phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2019; phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn, tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; sắp xếp thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; quy định định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể dục thể thao thuộc tỉnh Quảng Trị quản lý; phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bản trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và một số NQ chuyên đề khác.

³ Dự án nhà máy sản xuất inox và thép hợp kim, dự án đầu tư nhà máy điện Mặt trời Gio Thành 1, Gio Thành 2, dự án hệ thống nhà máy điện gió Hướng Phùng 3...

⁴ NQ số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 về chương trình giám sát năm 2019 của Thường trực HĐND tỉnh; NQ số 42/NQ-HĐND ngày 28/2/2019 thành lập Đoàn Giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; NQ số 83/NQ-HĐND ngày 1/4/2019 về việc chuyển sinh hoạt đại biểu HĐND tỉnh và phân công nhiệm vụ Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại đơn vị huyện Đakrông; NQ số 84/NQ-HĐND ngày 1/4/2019 về việc chuyển sinh hoạt đại biểu HĐND tỉnh và phân công nhiệm vụ Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại đơn vị huyện Hướng Hóa, điều chỉnh nhiệm vụ đối với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện đảo Cồn Cỏ; NQ số 155/NQ-HĐND ngày 10/6/2019 về việc ban hành quy định xét tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân cử; NQ số 149/NQ-HĐND ngày 4/6/2019 về việc bán đấu giá 04 trụ sở làm việc thuộc UBND thị xã Quảng Trị.

- Để kịp thời giải quyết các công việc giữa 02 kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã trả lời và gửi trên 60 văn bản đến UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan. Nội dung tập trung vào các lĩnh vực về: phí; điều chỉnh vốn kế hoạch đầu tư; rừng phòng hộ; chuyển đổi mục đích sử dụng đất; bổ sung hồ sơ đề nghị đồng ý chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, rừng sản xuất sang mục đích khác; điều chỉnh phương án vay, trả lợi vốn vay lại của các dự án; xây dựng nhà máy xử lý rác thải; xem xét, quyết định việc sắp xếp, sáp nhập thôn, bản và khu phố; thu hồi đất và một số nội dung khác.

3.3 Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo

Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo luật định và Quy chế tiếp công dân của HĐND tỉnh.

Kết quả, Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận 45 đơn thư của công dân, trong đó: chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 19 đơn; trả lời bằng văn bản và hướng dẫn giải quyết 09 đơn; lưu 17 đơn theo quy định. Đến nay, Thường trực HĐND tỉnh đã nhận được các văn bản báo cáo kết quả giải quyết đơn thư của 09 trường hợp, vụ việc. Một số kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền không được công dân đồng tình, đồng thời tiếp tục gửi đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo⁵. Đối với những trường hợp quá thời gian giải quyết nhưng chưa có văn bản báo cáo kết quả, Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đôn đốc cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Nội dung đơn thư công dân chủ yếu liên quan đến các vấn đề về: tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình, giữa hộ gia đình với doanh nghiệp, giữa hộ gia đình với Hợp tác xã; chính sách đối với giáo viên; kiến nghị 01 vụ việc liên quan đến vấn đề có yếu tố hình sự kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm. Bên cạnh đó, qua phản ánh của công dân có một số nội dung đơn thư cần quan tâm, kiểm tra và giải quyết có liên quan đến lĩnh vực giáo dục như: công tác quản lý việc dạy thêm học thêm trên địa bàn; tình trạng đánh giá chất lượng học tập của học sinh có liên quan đến việc dạy thêm học thêm ở cấp tiểu học và trung học cơ sở; vấn đề công bằng và xem xét các quyền lợi của giáo viên trong trường học.

Thường trực HĐND tỉnh đã giao Ban pháp chế thẩm tra Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 10. Đồng thời, kiến nghị UBND tỉnh đôn đốc các đơn vị, địa phương trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri và báo cáo đến Thường trực HĐND tỉnh.

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2019 số đơn thư tiếp nhận giảm 16% so với cùng kỳ năm trước (*năm 2018 Thường trực HĐND tỉnh tiếp nhận 54 đơn thư*). Công tác xử lý đơn thư đảm bảo kịp thời và quy trình pháp lý theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu nại, khiếu kiện kéo dài mặc dù cơ quan thuộc thẩm quyền đã giải quyết và trả lời cho công dân.

3.4 Công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan

⁵ Cụ thể như trường hợp của gia đình bà Nguyễn Thị Hiệp, Trương Hùng Đệ; vụ việc của ông Nguyễn Hữu Xanh (Đông Hà)...;

Phối hợp với Ủy ban MTTQVN tỉnh tổ chức 33 điểm tiếp xúc cử tri cho đại biểu HĐND tỉnh trước và sau các kỳ họp theo kế hoạch của HĐND và Ủy ban MTTQVN tỉnh ban hành.

Phối hợp với Đoàn ĐBQH trong công tác tiếp xúc cử tri và giải quyết đơn thư công dân; phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQVN, HĐND, UBND và các ngành, đoàn thể cấp huyện và cấp xã về tận cơ sở, tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của cử tri.

Phối hợp với UBND tỉnh, TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh trong việc chuẩn bị các nội dung, chương trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII.

Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền nội dung kỳ họp, phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương, chính sách, nghị quyết và các nội dung quan trọng khác.

3.5 Một số nhiệm vụ khác

Tham dự các hoạt động theo Kế hoạch số 1196/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị ngày 25/3/2019 về tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh Quảng Trị (1/7/1989-1/7/2019), cụ thể như: lễ dâng hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sỹ; thăm, tặng quà, tặng nhà tình nghĩa cho các gia đình liệt sỹ, các gia đình chính sách; tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thương mại và du lịch khác. Ngoài các hoạt động ý nghĩa về với cội nguồn dân tộc, đây cũng là dịp quảng bá về mảnh đất Quảng Trị, khơi dậy niềm tự hào, tình yêu quê hương, động viên đội ngũ cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác và quyết tâm xây dựng quê hương.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Quảng Trị tại đơn vị, cụ thể như: gặp mặt cựu lãnh đạo của HĐND tỉnh; tổ chức nghiên cứu và soạn thảo đề tài nghiên cứu khoa học giai đoạn 1989-2019.

Tham dự các hoạt động do cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức; tham dự các Đoàn kiểm tra, giám sát, trao đổi học tập kinh nghiệm, giao ban 6 tỉnh Bắc Trung Bộ tại tỉnh Hà Tĩnh.

Tiếp tục triển khai các hoạt động công khai, minh bạch ngân sách trong khuôn khổ dự án Btap; Duy trì sáng kiến “Dân chấm điểm M.Score” tại các Văn phòng một cửa các huyện, thành phố, thị xã, Bệnh viện đa khoa tỉnh và 09 Trung tâm y tế tuyến huyện.

4. Hoạt động giám sát của HĐND

4.1 Hoạt động giám sát của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh

a) Giám sát tại kỳ họp HĐND tỉnh

Thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, TAND, VKSND, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các báo cáo khác tại kỳ họp HĐND tỉnh theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019.

Tại kỳ họp này, nội dung chất vấn, trả lời chất vấn, thảo luận tại tổ và tại hội trường sẽ tiếp tục được phân chia thành các nhóm vấn đề cụ thể, yêu cầu đại biểu các đơn vị dự họp nghiên cứu và chuẩn bị nội dung liên quan cần giải trình trước HĐND tỉnh. Trên tinh thần trách nhiệm cao, đề nghị đại biểu tập trung

dành thời gian nghiên cứu, trao đổi và chuẩn bị nội dung thảo luận để kỳ họp đạt chất lượng cao. Toàn cảnh kỳ họp sẽ được truyền hình trực tiếp để đồng đảo cử tri quan tâm, theo dõi.

b) Giám sát chuyên đề

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của QH & HĐND năm 2015 và các nghị quyết chuyên đề về chương trình giám sát năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh đã tập trung giám sát 02 chuyên đề theo Nghị quyết số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019. Kết quả cụ thể như sau:

*** Giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:**

Đoàn Giám sát tổ chức buổi làm việc với UBND trên địa bàn 09 huyện, thành phố, thị xã (trừ huyện đảo Cồn Cỏ). Qua giám sát cho thấy việc triển khai nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH TW Đảng khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã được các đơn vị, địa phương triển khai, phổ biến tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, tạo chuyển biến trong nhận thức và sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước. Các địa phương đã triển khai các quy trình về sắp xếp, sáp nhập thôn, bản, khu phố bao gồm: dự thảo đề án sắp xếp, sáp nhập; thực hiện quy trình lấy ý kiến nhân dân phù hợp với quy định của Pháp lệnh dân chủ cơ sở; UBND xã trình UBND huyện và Sở Nội vụ thẩm định đề án, thông qua nghị quyết.

Thường trực HĐND tỉnh đánh giá cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh thời gian qua trên cơ sở phát huy dân chủ, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đời sống văn hóa cho nhân dân.

Tuy nhiên, việc sáp nhập các thôn, bản, khu phố gặp một số khó khăn như: quy mô số hộ gia đình phân bố không đồng đều, việc tổ chức thôn, bản, khu phố quy mô nhỏ, phân tán sẽ ảnh hưởng đến việc huy động sức dân, cán bộ không chuyên trách không giảm về số lượng; việc sáp nhập chủ yếu chú trọng về tiêu chí quy mô dân số, chưa xem xét kỹ đến yếu tố truyền thống như văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, lịch sử, kinh tế, hạ tầng, an ninh - quốc phòng...; việc đặt tên gặp nhiều khó khăn; nhân dân nhiều địa phương còn băn khoăn về các vấn đề sau sáp nhập như: thủ tục tư pháp, hộ tịch, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đóng góp thêm kinh phí để mở rộng nhà văn hóa thôn; việc quản lý của cán bộ gặp khó khăn do địa bàn rộng, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ đương nhiệm và chính sách cho cán bộ khi tinh giảm bộ máy.

Sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện nghiên cứu áp dụng đầy đủ các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện sáp nhập, sắp xếp thôn, bản, khu phố theo Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 3/12/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 04/2012/TT-BNV, đảm bảo sau khi sáp nhập hoạt động của các thôn, bản, khu phố sẽ thuận lợi hơn, tăng cường công tác tự quản, phát huy dân chủ cơ sở, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

*** Giám sát về công tác quản lý nhà nước về tình hình tổ chức và hoạt động của các nhà máy chế biến gỗ, gỗ dăm trên địa bàn tỉnh:**

Thường trực HĐND tỉnh đã tiến hành làm việc với 05 đơn vị, 06 sở, ban, ngành⁶ và UBND 09 huyện, thành phố, thị xã. Qua thống kê số liệu báo cáo, hiện nay toàn tỉnh có: 54 dự án được cấp phép đầu tư, cấp chủ trương đầu tư các dự án chế biến gỗ, gỗ dăm; 120 doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực chế biến gỗ, chủ yếu là gỗ MDF, ván ghép thanh, mộc mỹ nghệ, viên nén và dăm gỗ.

Nhìn chung, các nhà máy chế biến gỗ, gỗ dăm trên địa bàn tuân thủ pháp luật, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành trong hoàn thiện hồ sơ cấp chủ trương đầu tư, cấp phép đầu tư, cấp phép sản xuất kinh doanh, thực hiện đóng thuế theo quy định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tại địa phương.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn tồn tại một số cơ sở băm dăm chưa được các cơ quan quản lý cấp phép đầu tư, không có giấy phép đăng ký kinh doanh, không có báo cáo đánh giá tác động môi trường và chứng nhận phòng cháy chữa cháy⁷. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất chưa bền vững; thiếu hợp tác, liên kết giữa các doanh nghiệp với người trồng rừng dẫn đến khai thác sớm, chất lượng nguyên liệu không đảm bảo; một số dự án nhà máy chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm dẫn đến kéo dài thời gian hoàn thành các thủ tục thực hiện dự án đầu tư.

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã phát hiện những hạn chế trong công tác quản lý như: sự phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát giữa các sở ngành cùng quản lý một lĩnh vực thiếu chặt chẽ, dẫn đến nhiều cơ sở chế biến gỗ, gỗ dăm thành lập trái phép nhiều năm nhưng không được xử lý; sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các chủ cơ sở dẫn đến thu mua gỗ rừng trồng chưa đến tuổi khai thác, làm ảnh hưởng đến giá trị sản xuất và độ che phủ rừng; một số dự án vẫn tiếp tục được cấp quyết định chủ trương đầu tư trong khi UBND tỉnh đã có quy định "*dừng cấp phép đầu tư mới, nâng công suất các dự án sản xuất dăm gỗ*", gây khó khăn cho quá trình thẩm định của các cơ quan chuyên môn.

Để làm tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động ngành công nghiệp chế biến gỗ, gỗ dăm, Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh và các địa phương chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; giao một cơ quan làm một đầu mối quản lý tình hình và tổ chức hoạt động của các nhà máy, cơ sở chế biến; giải quyết các vấn đề liên quan đến các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trái phép; tổng kết, đánh giá công tác quản lý nhà nước và đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế việc thiếu nguyên liệu, phá vỡ quy hoạch; quy định chặt chẽ việc quản lý nguồn gốc, quy trình sản xuất giống, chu kỳ khai thác rừng trồng, tránh hiện tượng bán non khi rừng chưa đến chu kỳ khai thác.

Nhìn chung, hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh tập trung vào các vấn đề được người dân và các cơ quan truyền thông quan tâm. Sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh ban hành kết luận, trong đó tập trung chỉ đạo làm tốt

⁶ Cty TNHH MTV Đại cát Quảng Trị, Cty TNHH MTV Lâm sản Khánh Hân, Cty TNHH Vương Tây Sơn, Cty Xây dựng cổ phần số 6; Sở KHĐT, Sở CT, Sở Xây dựng, Sở NN&PTNT, Sở TNMT, Ban QL Khu kinh tế tỉnh.

⁷ Cụ thể như huyện Cam Lộ, Vĩnh Linh...

công tác quản lý, nêu rõ định hướng giải pháp cho các vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các ngành chức năng tập trung giải quyết và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh (*Chi tiết trong Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh*).

4.2 Hoạt động của các ban HĐND tỉnh

Căn cứ chương trình hoạt động đề ra, các ban HĐND tỉnh thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo luật định, tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát phục vụ công tác thẩm tra các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh và giám sát chuyên đề theo kế hoạch đề ra, cụ thể:

- *Về giám sát phục vụ kỳ họp*: Trên cơ sở kế hoạch kỳ họp do Thường trực HĐND tỉnh ban hành, các ban HĐND tỉnh chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, khảo sát phục vụ công tác thẩm tra các báo cáo, đề án trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII.

Các báo cáo thẩm tra trình kỳ họp đảm bảo đúng quy trình, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thành viên các ban HĐND tỉnh đã dành thời gian nghiên cứu, tham gia hoạt động giám sát, nắm tình hình từ thực tiễn địa phương nên đóng góp nhiều ý kiến thiết thực cho công tác thẩm tra báo cáo. Việc thẩm định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp trong báo cáo thẩm tra sẽ giúp đại biểu HĐND tỉnh có định hướng trong việc tham gia vào nội dung các nghị quyết đạt chất lượng.

- *Về giám sát chuyên đề*: Thực hiện kế hoạch công tác năm 2019 và nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh đã ban hành, các ban HĐND tỉnh tập trung vào công tác giám sát chuyên đề, bao gồm các vấn đề về: sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; quản lý, sử dụng đất đai tại các công ty lâm nghiệp; hoạt động của các nhà máy chế biến gỗ, gỗ dăm; quy hoạch, cấp phép khai thác mỏ đất san lấp; tình hình trật tự an toàn xã hội; tình hình biên chế hành chính và chỉ tiêu hợp đồng chuyên trách bảo vệ rừng; sử dụng nước sinh hoạt trên địa bàn miền núi; tình hình thực hiện Luật thanh niên; công tác dạy nghề đối với người lao động...

Công tác giám sát, khảo sát được các ban thực hiện đúng kế hoạch, tổ chức làm việc với các đơn vị, địa phương thông qua 02 hình thức chủ yếu, bao gồm: làm việc trực tiếp với cơ sở và giám sát thông qua báo cáo. Việc linh hoạt trong hình thức giám sát giúp các ban HĐND tỉnh chủ động về thời gian nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ các nội dung cần thẩm tra.

6 tháng đầu năm 2019, các ban HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát và khảo sát tại 112 cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức các hội nghị chuyên đề với sự tham gia của các sở, ban, ngành liên quan.

(Nội dung chi tiết trong Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của các ban HĐND tỉnh trình kỳ họp thứ 10)

4.3 Hoạt động của đại biểu và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân

Các đại biểu và Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định. Thực hiện nhiệm vụ của người đại biểu dân cử, liên hệ chặt chẽ, tiếp xúc với cử tri, thu thập thông tin, báo cáo với cử tri về nội dung các nghị quyết đã thông qua sau kỳ họp thứ 9, chương trình và nội dung kỳ họp thứ 10.

Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã phát huy vai trò trách nhiệm, đôn đốc các đại biểu tập trung nghiên cứu tài liệu kỳ họp, phân công đại biểu tham gia thảo luận tại tổ và hội trường, tham gia đầy đủ các hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp và phản ánh các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Hội đồng nhân tỉnh.

5. Những hạn chế, tồn tại cần khắc phục

5.1 Việc đôn đốc, theo dõi các ý kiến, kiến nghị, đề xuất sau giám sát chưa được thường xuyên, một số vấn đề chưa có giải pháp đủ mạnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện chính sách.

5.2 Do kiêm nhiệm, bận rộn với công việc chuyên môn nên một số thành viên các ban HĐND chưa tham gia đầy đủ các buổi giám sát, khảo sát nên có phần ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của các ban HĐND tỉnh.

5.3 Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, ý kiến, kiến nghị của công dân đôi lúc chưa kịp thời, còn tình trạng đơn thư vượt cấp hoặc khiếu kiện kéo dài do công dân không đồng ý với quyết định cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

II. Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019

1. Tổ chức 02 kỳ họp

- Tổ chức kỳ họp thứ 11 (kỳ họp bất thường) để: Kiện toàn nhân sự Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 – 2021; Xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình do UBND tỉnh trình.

- Tổ chức kỳ họp thứ 12 (kỳ họp cuối năm 2019) để xem xét các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2019 và kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2020; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh trình theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019; các báo cáo, đề án do UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh và các cơ quan đề xuất.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

a) Giám sát tại kỳ họp HĐND

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng năm 2019; giám sát các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND, VKSND, TAND, Cục Thi hành án dân sự và báo cáo của các cơ quan hữu quan theo luật định; giám sát báo cáo chuyên đề của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh; chất vấn chuyên đề theo các lĩnh vực hoạt động chuyên môn tại các kỳ họp của Thường trực HĐND và các ban HĐND.

b) Giám sát chuyên đề giữa 2 kỳ họp: Thực hiện giám sát các chuyên đề theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019, Nghị quyết số 485/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2019 và các chuyên đề sau:

*** Lĩnh vực kinh tế-ngân sách**

- Giám sát về công tác quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất theo chủ trương của HĐND tỉnh; tình hình chấp hành các kết luận của thanh tra, kiểm tra về đất đai.

- Giám sát tình hình quản lý nhà nước về quy hoạch, cấp phép hoạt động khai thác mỏ đất san lấp, khai thác cát sỏi lòng sông làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Giám sát HĐND, UBND cấp huyện về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong thực hiện quy định của pháp luật và nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư công.

- Tình hình quản lý, sử dụng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Giám sát, khảo sát giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

*** Lĩnh vực văn hoá-xã hội**

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND, ngày 25/4/2014 của HĐND tỉnh về Quy hoạch hệ thống nghĩa trang nhân dân tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Giám sát tình hình thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hoá trên địa bàn tỉnh;

- Giám sát, khảo sát giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trên lĩnh vực văn hóa-xã hội theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

*** Lĩnh vực pháp chế**

- Khảo sát chuyên đề về công tác triển khai thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh kết hợp khảo sát chuyên đề về an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các xã trên tuyến biên giới Việt - Lào.

- Giám sát về tình hình oan, sai trong việc áp dụng pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự và việc bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

- Giám sát về kết quả triển khai một số nghị quyết của HĐND tỉnh trên lĩnh vực pháp chế.

*** Lĩnh vực dân tộc**

- Giám sát việc thực hiện Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/09/2015 về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020.

- Giám sát chuyên đề về thực hiện nghị quyết 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đất ở và kinh phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo các xã khu vực III, thôn, bản đặc biệt khó khăn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019 - 2022.

- Khảo sát việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa vật thể, phi vật thể và các nghệ nhân đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Trị.

3. Giám sát của các tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh, xây dựng chuyên đề giám sát, tổ chức đối thoại với cử tri và các cơ quan chuyên môn để kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền.

4. Tổ chức Hội nghị trực báo với Thường trực HĐND các cấp; tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND 6 tỉnh Bắc Trung Bộ do Thường trực HĐND tỉnh Quảng Bình đăng cai tổ chức và chuẩn bị tổ chức HN giao ban tại Quảng Trị theo định kỳ luân phiên.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 103/NQ-HĐND ngày 7/5/2018 về duy trì sáng kiến DCE M.Score tại 09 Bộ phận TN&TKQ giai đoạn 2018 - 2020 và duy trì việc triển khai sáng kiến “Dân chấm điểm” tại Bệnh viện đa khoa tỉnh và 09 Trung tâm Y tế tuyến huyện; Đề xuất giải pháp nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động, đồng thời triển khai mở rộng sáng kiến M.Score vào đánh giá dịch vụ công tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh sau khi thành lập; Tiếp tục triển khai dự án công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách tại địa bàn tỉnh Quảng Trị (BTAP).

6. Tổ chức tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện Quy chế tiếp công dân của HĐND các cấp; đảm bảo các điều kiện tiếp xúc cử tri và công tác tiếp dân theo quy định pháp luật và quy chế đã ban hành; duy trì tiếp công dân định kỳ tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh và trụ sở HĐND tỉnh.

7. Phối hợp với UBND, UBMTTQVN và các cơ quan hữu quan trong các hoạt động của HĐND tỉnh.

8. Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức cho đại biểu và Thường trực HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 và bồi dưỡng kiến thức kỹ năng cho đại biểu HĐND 02 tỉnh Xavannakhet và Salavan theo nội dung Biên bản ghi nhớ.

9. Tổ chức soạn thảo đề tài nghiên cứu Lịch sử Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị 1946 - 2016.

10. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện nâng cấp cơ sở vật chất nhằm đổi mới hoạt động kỳ họp, thực hiện kỳ họp không giấy tờ trong các kỳ họp tiếp theo.

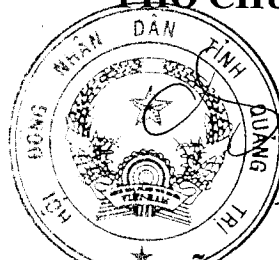
11. Tổ chức cho các đại biểu HĐND tỉnh đi nghiên cứu, học tập các tỉnh bạn theo nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCT nước, VPCP;
- TTTU, UBND tỉnh, UBMT TQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Dũng